

Số: /BC-STNMT

Bắc Kạn, ngày tháng 9 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Kết quả công tác cải cách hành chính quý III, năm 2020**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC**

**1. Về xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch CCHC**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2020, Kế hoạch số 01/KH-STNMT ngày 03/01/2020 về CCHC năm 2020 của Sở tài nguyên và Môi trường.

- Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch CCHC: 29/36 nhiệm vụ.

**2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

- Ban hành Văn bản số 1093/STNMT-VP ngày 05/6/2019 chỉ đạo các phòng, đơn vị tiếp tục tăng cường nâng cao hiệu quả công tác CCHC năm 2020.

**3. Về kiểm tra CCHC**

- Ban hành Kế hoạch số 44/KH-STNMT ngày 21/7/2020 (kiểm tra 03 huyện) về việc thực hiện Quyết định số 705/QĐ-BTNMT ngày 04/4/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Thời gian thực hiện kiểm tra trong tháng 9/2020

**4. Về công tác tuyên truyền CCHC**

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 08/KH-STNMT ngày 17/01/2019 về tuyên truyền công tác CCHC, nội dung tuyên truyền bám sát kế hoạch của tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong CCHC về lĩnh vực của ngành tài nguyên và môi trường và chỉ đạo tổ chức tuyên truyền 07 nội dung của Kế hoạch số 04/KH-STNMT ngày 06/01/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường, với các hình thức: Lồng ghép hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường; lồng ghép các cuộc họp, hội nghị các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở, tuyên truyền trực tiếp tại nơi tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

**1. Cải cách thể chế**

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị tiếp tục thực hiện các Kế hoạch số 10/KH-STNMT ngày 20/01/2020 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

năm 2020; số 11/KH-STNMT ngày 20/01/2020 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020; số 13/KH-STNMT ngày 20/01/2020 về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và pháp chế năm 2020.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Tiếp tục triển khai tuyên truyền các văn bản pháp luật mới thông qua hình thức văn bản, gồm: Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/7/2020 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: Ban hành Tờ trình số 177/TTr-STNMT ngày 17/8/2020 đề nghị UBND tỉnh ban hành Quy chế thu thập, quản lý khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Nghiên cứu, góp ý đối với 06 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật: Ban hành Báo cáo số 154/BC-STNMT ngày 09/7/2020 về đánh giá sơ kết công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm, trong đó tập trung đánh giá cụ thể về tình hình và kết quả triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tình hình vi phạm hành chính và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện rà soát các quy định của pháp luật về đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

### **2.1. Công tác kiểm soát TTHC**

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị tiếp tục thực hiện các Kế hoạch số 03/KH-STNMT ngày 03/01/2020 về kiểm soát TTHC năm 2020; số 06/KH-STNMT ngày 06/01/2020 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2020.

- Kiến nghị đơn giản hóa 02 TTHC tại Báo cáo số 71/BC-UBND ngày 16/4/2020, cụ thể: TTHC "Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức", rút ngắn thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống còn 25 ngày; TTHC "Phê duyệt trữ lượng khoáng sản", rút ngắn thời hạn giải quyết từ 185 ngày xuống còn 150 ngày và được UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa TTHC tại Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 21/7/2020.

- Công tác tham mưu cho cấp thẩm quyền công bố TTHC thuộc lĩnh vực quản lý: Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố 03 TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý, giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 10/6/2020.

- Việc công khai TTHC: Công bố, công khai 100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định.

- Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức: Không có kiến nghị.

## **2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

- Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn; thường xuyên phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông đã được công bố.

- Số lượng TTHC đang đưa vào giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông: Cơ chế một cửa: Có 76 TTHC; cơ chế một cửa liên thông: Có 15 TTHC.

- Việc bố trí phòng làm việc, trang thiết bị, công chức cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Bố trí công chức trực và làm việc theo quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn.

## **2.3. Kết quả giải quyết TTHC**

- Tổng số tiếp nhận 5.305 hồ sơ TTHC: Giải quyết đúng hạn: 4.691 hồ sơ; hồ sơ quá hạn 0 hồ sơ; hồ sơ đang giải quyết: 613 hồ sơ; hồ sơ trả lại 01 hồ sơ.

+ Giải quyết theo cơ chế một cửa: 5.261 hồ sơ;

+ Giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông: 44 hồ sơ;

+ Hồ sơ phát sinh mức độ 3: 04 hồ sơ;

+ Hồ sơ phát sinh mức độ 4: Không có;

+ Hồ sơ phát sinh qua Dịch vụ bưu chính công ích: 130 hồ sơ.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Ban hành Quyết định số 56/QĐ-STNMT ngày 24/02/2020 về việc bổ sung quy hoạch công chức lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2015 – 2020.

- Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng, đơn vị: Hiện nay Sở có 05 phòng chuyên môn, 03 đơn vị trực thuộc. Về cơ cấu, số lượng lãnh đạo quản lý các phòng có 04 trưởng phòng, 05 phó phòng tương đương, trong đó có 01 phó phòng phụ trách; có 03 giám đốc và 04 phó giám đốc. Việc cơ cấu số lượng lãnh đạo các phòng, đơn vị được thực hiện theo quy định.

- Việc xây dựng và kết quả thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế:

+ Số biên chế công chức được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao năm 2015, năm 2017 và năm 2020: Năm 2015: Giao 41 biên chế công chức; năm 2017: Giao 39 biên chế công chức; năm 2020: Giao 37 biên chế công chức. Số công chức hiện tại có mặt là 33 người; số biên chế công chức chưa sử dụng là 04 biên chế.

+ Về viên chức: Giao 60 biên chế viên chức và 28 biên chế viên chức tại Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính giai đoạn 2019 - 2021 cho Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường. Số viên chức có mặt tại thời điểm 31/8/2020 là 69/88 biên chế; số biên chế viên chức chưa sử dụng là 19 biên chế.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức**

- Tình hình thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm: Ban hành Văn bản số 981/STNMT-VP ngày 25/5/2020 đề nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung đề án vị trí việc làm do sáp nhập một số phòng chuyên môn, đơn vị.

- Số biên chế công chức, số người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, năm 2020 được giao: 130 biên chế (trong đó: Công chức 37 biên chế; viên chức 60 biên chế và 28 biên chế viên chức giao cho Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tại Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính giai đoạn 2019 - 2021; hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 05 biên chế)

\* Kết quả thực hiện:

+ Số biên chế công chức có mặt đến thời điểm hiện tại là 33/37 biên chế.

+ Số biên chế viên chức có mặt đến thời điểm hiện tại là 69/88 biên chế.

+ Số hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 05/05 biên chế.

- Thực hiện quy định về tuyển dụng và thăng hạng viên chức:

+ Ban hành Văn bản số 1646/STNMNT-VP ngày 07/8/2020 về việc cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường, trong đó viên chức địa chính hạng IV lên hạng III là 04 viên chức; viên chức ngành đo đạc và bản đồ hạng IV lên hạng III là 02 viên chức.

+ Ban hành Văn bản số 1593/STNMT-VP ngày 31/7/2020 về việc bổ sung nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2020, cụ thể đề nghị bổ sung 01 biên chế làm việc tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bắc Kạn.

- Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo: Ban hành Quyết định số 90/QĐ-STNMT ngày 13/3/2020 về việc ban hành Quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động đối với công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường. Trong quý III, Sở không có bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vị trí lãnh đạo quản lý.

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức: 100% công chức, viên chức và người lao động chấp hành tốt về kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: Trong quý III, Sở cử 02 công chức học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên chính, 01 công chức học Trung cấp chính trị; đăng ký 01 công chức tham gia khóa bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp sở, 02 công chức tham gia khóa bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng; đăng ký bồi dưỡng ngoại ngữ các năm 2021, 2022, 2023 là 46 người, trong đó công chức 09, số còn lại là viên chức.

## **5. Cải cách tài chính công**

- Duy trì thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 29/QĐ-STNMT ngày 20/01/2020 và Quy chế quản lý tài sản công tại Quyết định số 30/QĐ-STNMT ngày 20/01/2020; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý tài sản công đúng theo quy định.

## **6. Hiện đại hóa hành chính**

### **6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin**

- Quản trị hạ tầng mạng công nghệ thông tin, quản lý hệ thống máy chủ và quản trị Cơ sở dữ liệu đất đai, đảm bảo an toàn bảo mật, thông suốt; duy trì hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ công tác quản lý của ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì thực hiện tốt Kế hoạch số 56/KH-STNMT ngày 22/7/2019 về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn; Kế hoạch số 72/KH-STNMT ngày 25/10/2019 về triển khai thực hiện nhiệm vụ “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021”.

- Quản trị hạ tầng mạng công nghệ thông tin, quản lý hệ thống máy chủ và quản trị Cơ sở dữ liệu đất đai, đảm bảo an toàn bảo mật, thông suốt; duy trì hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ công tác quản lý của ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh; quản lý hệ thống máy chủ và quản trị phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc tổng hợp, báo cáo phục vụ công tác quản lý và điều hành công việc trên môi trường mạng của Sở và các đơn vị trực thuộc. Tổng số máy tính trang bị cho công chức 34/34, có 33 máy được cài đặt phần mềm diệt virus; có 01 máy tình chuyên để soạn thảo văn bản mật.

- Ứng dụng CNTT: Tổng số văn bản được trao đổi dưới dạng điện tử (tính đến ngày 03/9/2020) văn bản đến 2860; văn bản đi 1156, trong đó có 2335 văn bản được trao đổi dưới dạng điện tử chiếm 81,64%.

- Việc triển khai thực hiện Dịch vụ công trực tuyến:

+ Số TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 3 là 79 TTHC; Số hồ sơ phát sinh ở mức độ 3: 04 hồ sơ;

+ Số TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 4 là 41 TTHC. Số hồ sơ phát sinh ở mức độ 4: Không có.

+ Số TTHC được cung cấp DVBCCI là 47 TTHC. Có 130 hồ sơ.

## 6.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan

- Duy trì thực hiện Quyết định số 438/QĐ-STNMT ngày 11/12/2019 về công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008; Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 37/KH-STNMT ngày 20/5/2020; Quyết định số 191/QĐ-STNMT ngày 22/5/2020; Quyết định số 202/QĐ-STNMT ngày 27/5/2020 về thực hiện các bước chuyển đổi áp dụng từ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường.

## III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CCHC ĐƯỢC GIAO TRONG KẾ HOẠCH CCHC NĂM 2020 CỦA TỈNH

Số nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2020: Sở không có nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

## IV. KẾT QUẢ NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG (PAPI)

Thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh về việc nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công tỉnh Bắc Kạn năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch số 24/KH-STNMT ngày 13/3/2020 để thực hiện các Chỉ số nội dung thuộc lĩnh vực của ngành phụ trách, kỳ hạn báo cáo trước 05/12/2020.

## V. Đánh giá chung

### 1. Ưu điểm

Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác CCHC, trong đó Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách CCHC; xây dựng, ban hành đầy đủ, kịp thời các kế hoạch thực hiện công tác CCHC, nội dung bám sát kế hoạch của tỉnh và cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan; bố trí kinh phí thỏa đáng thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

### 2. Nhược điểm

Hồ sơ phát sinh giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ Bưu chính công ích còn ít. Nguyên nhân, do tổ chức, cá nhân còn tâm lý e ngại, chưa quen với hình thức nộp hồ sơ qua mạng hoặc không có nhu cầu nộp, nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích nên việc giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và DVBCCI còn hạn chế.

## **VI. Nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2020**

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020.
2. Phối hợp, đôn đốc viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III và tổ chức thực hiện.
3. Kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 705/QĐ-BTNMT ngày 04/4/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ tại 03 huyện: Ngân Sơn, Na Rì, thành phố Bắc Kạn.
4. Thực hiện việc chuyển đổi áp dụng từ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.
5. Chỉ đạo các phòng, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2020 đã đề ra./.

### ***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- Sở Nội vụ (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lãnh đạo VP Sở;
- Lưu: VT, (Quang).

**GIÁM ĐỐC**

**Nông Văn Kỳ**